

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: 89/2024/HS-ST

Ngày: 29/10/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Ngọc Hồng
2. Ông Trần Văn Hổ

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2024/TLST-HS ngày 09/10/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2024/QDXXST-HS ngày 16/10/2024, đối với bị cáo:

Chế Thanh B, sinh năm 1976 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: số A, khu phố D, phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lái xe; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chế Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị B1 (đã chết); vợ: Bùi Thị Xuân L, sinh năm: 1978; con: có 02 người con sinh năm 2007 và năm 2008; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/7/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: *Nguyễn Hải H1 (đã chết);*

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Nguyễn Văn H2, sinh năm 1971; nơi cư trú: số C, ấp A, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Có mặt

2. Đặng Thị Kim L1, sinh năm 1973; nơi cư trú: số C, ấp A, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cao Đăng K, sinh năm 2005; nơi cư trú: số H, khu phố G, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 09/10/2023, Chế Thanh B điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 71A1-000.51 lưu thông trên đường Đ, đoạn thuộc Quốc lộ E hướng từ vòng xoay Phường G đến vòng xoay Phường F, khi đến khu vực thuộc địa phận khu phố M, Phường G, thành phố B, B điều khiển xe quay đầu chuyển hướng sang phần đường bên trái hướng xe B lưu thông để về vòng xoay Phường G thì đụng vào xe mô tô hai bánh biển số 71B4-934.80 do Nguyễn Hải H1 điều khiển lưu thông trên đường Đ hướng từ vòng xoay Phường F đến vòng xoay Phường G. Hậu quả: Nguyễn Hải Hoàng tử V vào lúc 16 giờ 30 phút cùng ngày tại Bệnh viện Đ, tỉnh Bến Tre.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận như sau: Hiện trường bị xáo trộn một phần do cấp cứu người bị nạn, người và các phương tiện khác lưu thông qua lại. Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đường thẳng, ở giữa có dây phân cách bằng bê tông chia mặt đường thành hai phần bằng nhau dùng cho hai chiều xe chạy riêng biệt, mỗi phần đường rộng 10 mét. Phần đường xảy ra tai nạn có hướng lưu thông từ vòng xoay Phường F về vòng xoay Phường G, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng. Ở giữa có hai vạch sơn màu trắng kẻ đứt quãng, chia thành ba làn đường bằng nhau. Tại khu vực xảy ra vụ tai nạn có đoạn ngắt của dây phân cách để phương tiện quay đầu xe và chuyển hướng lưu thông. Phía đầu dây phân cách tại vị trí đoạn ngắt có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Chọn hướng lưu thông từ vòng xoay Phường G về vòng xoay Phường F làm hướng khám nghiệm. Chọn lề đường bên trái theo hướng khám nghiệm làm điểm đo cố định, chọn Trụ đèn Số 59 nằm trên lề đường bên trái làm điểm mốc cố định hiện trường. Nối liền hai đầu dây phân cách làm tim kéo dài của dây phân cách (tại đoạn ngắt của dây phân cách).

Quá trình khám nghiệm ghi nhận: Xe mô tô Biển số 71B4-934.80 tại hiện trường xe ngã về bên trái, nằm ở phần đường bên trái, đầu xe hướng vào lề đường bên trái hơi lệch về vòng xoay Phường F, đuôi xe hướng vào dây phân cách. Xe nằm ở làn đường thứ nhất tính từ lề đường bên trái ra. T trục bánh trước cách lề đường bên trái 1,4 mét, cách trụ đèn Số 59 là 8,4 mét. T trục bánh sau cách lề đường bên trái 1,9 mét. Cách tâm trục bánh sau xe 71A1-00051 là 3,3 mét. Xe mô tô ba bánh Biển số 71A1-000.51 tại hiện trường ngã về bên trái; tâm trục bánh sau bên phải trùng với tâm trục bánh xe sau bên trái, xe nằm ở phần đường bên trái, ở làn đường thứ nhất (tính từ lề đường bên trái ra). Đầu xe nằm trên lề đường bên trái, đuôi xe hướng vào dây phân cách, lệch về vòng xoay Phường F. T trục bánh trước cách lề đường bên trái 1,2 mét, cách trụ đèn Số 59 là 13 mét, cách đầu dây phân cách 14 mét, cách tim kéo dài dây phân cách 11,5 mét. T trục bánh xe sau cách lề đường bên trái 0,7 mét. Vết máu tại hiện trường trùng với lề đường bên trái, vết máu có kích thước 1,9 mét x 0,7 mét. Điểm gần nhất vết máu cách tâm trục bánh trước xe mô tô Biển số 71B4-934.80 là 1,4 mét. Điểm gần nhất vết máu cách tâm trục bánh sau xe mô tô ba bánh Biển số 71A1-000.51 là 2,4 mét. Vết cày Thứ nhất có chiều dài 1,15 mét, nằm ở làn đường Thứ nhất (tính từ lề đường bên trái ra), đầu vết cày hướng vào dây phân cách, cách lề đường bên trái là 2,7 mét. Cách trụ đèn Số 59 là 10 mét. Cuối vết cày hướng vào lề đường bên trái, cách lề đường bên trái 1,7 mét. Vết cày Thứ hai có chiều dài 0,95 mét, nằm ở làn đường Thứ nhất (tính từ lề đường bên trái

ra, đầu vết cày hướng vào dây phân cách, cách lề đường bên trái 2,5 mét, cách tâm trục bánh sau xe mô tô ba bánh Biển số 71A1-000.51 là 3,3 mét, cách đầu vết cày Thứ nhất là 0,2 mét. Cuối vết cày hướng vào lề đường bên trái, cách lề đường 1,8 mét.

Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vario 150, màu trắng-đen, Biển số 71B4-934.80, số máy KF11E2220518, số khung MH1KF1126HK223568. 01 (một) xe mô tô ba bánh, số loại YX175ZH, màu xanh, Biển số 71A1-000.51, số máy 162MK07111973, số khung LB417H1A27C111967. 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 71 008882 Biển số đăng ký 71A1-000.51. 01 (một) Giấy phép lái xe số AN 376248 mang tên Chế Thanh B.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện đối với xe mô tô ba bánh, Biển số 71A1-000.51 ghi nhận như sau: Khung sườn xe phía trước, bên phải bị hở (độ hở 0,5cm x 01cm). Hệ thống ben bị cong lệch theo chiều hướng từ phải qua trái, từ ngoài vào trong, mặt ngoài hệ thống ben có dính chất bám kích thước 3cm x10cm. Cần ben bị cong lệch từ phải qua trái, từ ngoài vào trong. Cần số cầu xe bị cong lệch từ phải qua trái, từ ngoài vào trong. Khung sườn xe bên phải bị cong thụng, biến dạng theo hướng từ ngoài vào trong tạo thành vùng (kích thước 10cm x9cm), điểm thấp nhất vùng móp thụng cách đất 24cm, điểm cao nhất cách đất 34cm, điểm cao nhất vùng móp thụng cách cần đạp 18cm. Pas kim loại phía dưới hệ thống ben bị móp thụng biến dạng theo hướng từ ngoài vào trong, từ trước về sau. Pô e bị sút mất.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện đối với xe mô tô Biển số 71B4-934.80 ghi nhận như sau: Ốp mũ bảo vệ đầu xe phía trước, phía sau bị bung hở, nứt bể, đầu xe bị cong lệch từ trên xuống dưới, từ phải qua trái. Ốp mũ bảo vệ cổ xe phía trước bị bung hở, sút mất một phần; ốp mũ bảo vệ cụm đèn chuyển hướng, đèn chiếu sáng bên trái bị nứt bể, sút mất một phần. Cánh búng bên trái bị bể sút mất. Chấn bụn phía trước bị nứt bể, sút mất một phần. Chấn ba bị cong lệch từ phải qua trái, từ trước về sau, phuộc trước trái, phải bị cong lệch từ phải qua trái, từ trước về sau. Bánh xe phía trước bị sút khỏi vị trí ban đầu, niền bánh xe bị gãy, sút khỏi vị trí ban đầu. Cánh búng bên phải bị bung hở, nứt bể; yên xe bị gãy sút mất. Mặt ngoài phía dưới gát chân người ngồi sau bên trái bị ma sát, mài mòn kích thước 03 x 2,5cm. Mặt ngoài phía trước chân chống nghiêng bị ma sát, mài mòn kích thước 03 x 0,5cm. Mặt ngoài ốp bảo vệ máy xe bị bể mất một phần. Phuộc sau bên trái bị gãy, sút khỏi vị trí ban đầu. Ốp mũ bảo vệ lườn xe bên trái, phải bị bung hở, bể.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 169/KLGĐTT-KTHS ngày 16/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

Kết quả khám nghiệm: Diện phù nề, bầm tụ máu vùng cằm phải, kích thước 07cm x 06cm. Máu loãng chảy ra từ mũi, miệng và hai tai. Xuất huyết, tụ máu tổ chức dưới da vùng cằm phải và cơ thái dương trái. Vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng thái dương - cằm phải, có nhiều mảnh xương rời, sụp lún vào bên trong, kích thước 15cm x 04cm; vỡ xương hộp sọ vùng thái dương trái, dài 04cm. Sung huyết màng cứng. Tụ máu ngoài và dưới màng cứng hai bán cầu đại não. Xuất huyết lan tỏa

dưới màng nhện hai bán cầu đại não. Tụ máu quanh cầu não và tiểu não. Giập nhu mô não thùy trán - thái dương hai bên. Sung, xuất huyết diện cắt não. Võ nền sọ.

Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Không.

Kết luận: Nạn nhân Nguyễn Hải H1 chết do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và dập nhu mô não.

Tại Bản kết luận giám định số 7523/KL-KTHS ngày 28/02/2024 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ C tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Căn cứ nội dung tập tin video cần giám định ký hiệu A1: Xác định vận tốc của xe mô tô màu trắng xuất hiện trong video ký hiệu A1 là trong khoảng từ 94,3 km/h (kilomet/giờ) đến 100,2 km/h (kilomet/giờ). Căn cứ nội dung tập tin video cần giám định ký hiệu A2: Không đủ cơ sở để xác định vị trí điểm va chạm gây tai nạn giao thông là ở làn đường lưu thông nào trên mặt đường.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 380/KL-HĐĐG ngày 20/05/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: Ốp mũ bảo vệ đầu xe phía trước, phía sau bị bung hở, nứt bể, đầu xe bị cong lệch từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, trị giá tài sản bị hư hỏng ngày 09/10/2023 là 230.000 đồng. Ốp mũ bảo vệ cổ xe phía trước bị bung hở, sút mất một phần; ốp mũ bảo vệ cụm đèn chuyển hướng, đèn chiếu sáng bên trái bị nứt bể, sút mất một phần, trị giá tài sản bị hư hỏng ngày 09/10/2023 là 2.290.000 đồng. Cánh bửng bên trái bị bung hở, nứt bể, trị giá tài sản bị hư hỏng ngày 09/10/2023 là 600.000 đồng. Chấn bunn phía trước bị nứt bể, sút mất một phần, trị giá tài sản bị hư hỏng ngày 09/10/2023 là 300.000 đồng. Chấn ba bị cong lệch từ phải qua trái, từ trước về sau, phộc trước trái, phải bị cong lệch từ phải qua trái, từ trước về sau, trị giá tài sản bị hư hỏng ngày 09/10/2023 là 725.000 đồng. Bánh xe phía trước bị sút khỏi vị trí ban đầu, niền bánh xe bị gãy, sút khỏi vị trí ban đầu, trị giá tài sản bị hư hỏng ngày 09/10/2023 là 1.500.000 đồng. Cánh bửng bên phải bị bung hở, nứt bể, trị giá tài sản bị hư hỏng ngày 09/10/2023 là 600.000 đồng. Yên xe bị gãy sút mất, trị giá tài sản bị hư hỏng ngày 09/10/2023 là 1.035.000 đồng. Mặt ngoài phía dưới gát chân người ngồi sau bên trái bị ma sát, mài mòn kích thước 03 x 2,5cm, trị giá tài sản bị hư hỏng ngày 09/10/2023 là 575.000 đồng. Mặt ngoài phía trước chân chống nghiêng bị ma sát, mài mòn kích thước 03 x 0,5cm, trị giá tài sản bị hư hỏng ngày 09/10/2023 là 97.500 đồng. Mặt ngoài ốp bảo vệ máy xe bị bể mất một phần, trị giá tài sản bị hư hỏng ngày 09/10/2023 là 305.000 đồng. Ốp mũ bảo vệ lườn xe bên trái, phải bị bung hở, nứt bể, trị giá tài sản bị hư hỏng ngày 09/10/2023 là 320.000 đồng. Tổng giá trị tài sản hư hỏng là 8.577.500 đồng.

Quá trình điều tra, Chế Thanh B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Kết luận giám định tử thi và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Ngày 13/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả xe mô tô Biển số 71B4-934.80, số loại Vario 150, màu trắng-đen, số máy KF11E2220518, số khung MH1KF1126HK223568 cho anh Cao Đăng K là chủ sở

hữu xe. Ngày 13/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả cho Chế Thanh B 01 (một) xe mô tô ba bánh, Biển số 71A1-000.51, số loại YX175ZH, màu xanh, số máy 162MK07111973, số khung LB417H1A27C111967 và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 71008882 và 01 (một) Giấy phép lái xe số AN 376248 mang tên Chế Thanh B.

Người đại diện hợp pháp của nạn nhân là ông Nguyễn Văn H2 (là cha nạn nhân) đã nhận của bị cáo B số tiền bồi thường là 100.000.000 đồng. Ông Nguyễn Văn H2 không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo B. Anh Cao Đăng K đã nhận số tiền bồi thường do xe bị hư hỏng với số tiền 15.000.000 đồng đồng do bị cáo B và ông Nguyễn Văn H2 là đại diện hợp pháp của nạn nhân liên đới bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 74/CT-VKSTPBT ngày 08/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 đến 04 năm.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo phạm tội với lỗi vô ý.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận Người đại diện hợp pháp của nạn nhân là ông Nguyễn Văn H2 (là cha nạn nhân) đã nhận của bị cáo B số tiền bồi thường là 100.000.000 đồng. Ông Nguyễn Văn H2 không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo B. Anh Cao Đăng K đã nhận số tiền bồi thường do xe bị hư hỏng với số tiền 15.000.000 đồng đồng do bị cáo B và ông Nguyễn Văn H2 là đại diện hợp pháp của nạn nhân liên đới bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng, ghi nhận: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả xe mô tô Biển số 71B4-934.80, số loại Vario 150, màu trắng-đen cho anh Cao Đăng K là chủ sở hữu xe; đã trả cho Chế Thanh B 01 (một) xe mô tô ba bánh, Biển số 71A1-000.51, màu xanh, 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 71008882 và 01 (một) Giấy phép lái xe số AN 376248 mang tên Chế Thanh B.

Bị cáo khai nhận: bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận bồi thường phân dân sự xong. Bị cáo không có yêu cầu gì khác đối với phần trách nhiệm dân sự, bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Dại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn H2 và bà Đặng Thị Kim L1 trình bày: ông, bà là cha mẹ của bị hại, bị hại chưa có vợ con. Sự việc xảy ra ông bà không có chứng kiến, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ông bà số tiền 100.000.000 đồng nên về phần trách nhiệm dân sự ông bà không có yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản ảnh khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 09/10/2023, Chế Thanh B điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 71A1-000.51 lưu thông trên đường Đ, đoạn thuộc Quốc lộ E theo hướng từ vòng xoay Phường G đến vòng xoay Phường F, khi đến khu vực thuộc địa phận khu phố M, Phường G, thành phố B, B điều khiển xe quay đầu chuyển hướng về vòng xoay Phường G. Do không chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe mô tô biển số 71B4-934.80 do Nguyễn Hải H1 điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại nên đụng vào xe Biển số 71B4-934.80. Hậu quả: Nguyễn Hải Hoàng tử V vào lúc 16 giờ 30 phút cùng ngày tại Bệnh viện Đ, tỉnh Bến Tre.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được rằng khi điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông phải tuân thủ Luật giao thông đường bộ nhưng khi tham gia giao thông bị cáo không chấp hành triệt để các quy định về an toàn giao thông đường bộ, bị cáo chuyển hướng xe nhưng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên để xe mô tô ba bánh biển số 71A1-000.51 đụng vào xe mô tô biển số 71B4-934.80 là vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông hậu quả làm anh Nguyễn Hải Hoàng tử V. Vì vậy, cáo trạng truy tố bị cáo phạm tội "Vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo không mong muốn thiệt hại xảy ra nhưng bị cáo đã không chấp hành theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông gây hậu quả chết người, ảnh hưởng đến sự hoạt động bình thường của người tham gia giao thông nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng các tình tiết “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, “Bị cáo có nghĩa vụ nuôi con nhỏ”, “Gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt” và “Bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe quá tốc độ cho phép” theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, thấy rằng việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là không cần thiết; bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên giao bị cáo cho chính quyền địa phương kết hợp cùng với gia đình quản lý cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự

Ghi nhận bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại thỏa thuận phân trách nhiệm dân sự bị cáo phải bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường tiền sửa xe 15.000.000 đồng cho anh Cao Đăng K và đã bồi thường xong, không ai có yêu cầu nào khác về phần trách nhiệm dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng, ghi nhận: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả xe mô tô Biển số 71B4-934.80, số loại Vario 150, màu trắng-đen cho anh Cao Đăng K là chủ sở hữu xe; đã trả cho Chế Thanh B 01 (một) xe mô tô ba bánh, Biển số 71A1-000.51, màu xanh, 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 71008882 và 01 (một) Giấy phép lái xe số AN 376248 mang tên Chế Thanh B.

[8] Về hình phạt bổ sung: bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ, hình phạt, các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, phân trách nhiệm dân sự là phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Chế Thanh B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Chế Thanh B 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/10/2024).

Giao bị cáo Chế Thanh B cho phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Chế Thanh B phải nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

3. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND P.7, TPBT (1b);
- Bị cáo, NTGTT (5b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình